

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (lần 2)

Ngày 17/6/2022, Sở Tư pháp nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (lần 02) kèm theo Văn bản số 687/SCT-QLCNKTAT ngày 14/6/2022 của Sở Công thương. Sau khi nghiên cứu, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. CĂN CỨ THẨM ĐỊNH VĂN BẢN

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

- Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

- Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm

định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

- Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp (*sau đây viết tắt là Nghị định số 68/2017/NĐ-CP*); Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp (*sau đây viết tắt là Nghị định số 66/2020/NĐ-CP*);

- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Công thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP;

- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Một số văn bản, tài liệu khác có liên quan.

II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH (Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật; sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với các quy định trong văn bản đã giao quy định chi tiết)

1. Sự cần thiết ban hành Quyết định

Khoản 2 Điều 42, khoản 2 Điều 43 và khoản 3 Điều 44 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 66/2020/NĐ-CP*) quy định:

“Điều 42. Quyền hạn, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

...2. Ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp, giải quyết các thủ tục triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và dự án sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; căn cứ điều kiện của địa phương, phân cấp, quy định cụ thể Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì giải quyết các thủ tục triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, sản xuất kinh doanh trong các cụm công nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 43 và khoản 3 Điều 44.

Điều 43. Quyền hạn, trách nhiệm của Sở Công Thương

...2. Đầu mối tiếp nhận, giải quyết hoặc phối hợp, đề nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật, sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp, các thủ tục triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (gồm: Thu hồi đất, cho thuê đất, phê duyệt quy hoạch chi tiết, phê duyệt dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, chấp thuận phương án phòng cháy, chữa cháy) theo quy định, phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Điều 44. Quyền hạn, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

...3. Đầu mối tiếp nhận, giải quyết hoặc phối hợp, đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết các thủ tục triển khai dự án đầu tư vào trong cụm công nghiệp (gồm: Thu hồi đất, cho thuê đất, cấp giấy phép xây dựng, chấp thuận phương án phòng cháy, chữa cháy, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường) theo quy định, phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”.

Căn cứ các quy định nêu trên và khoản 1 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020)¹ thì việc Sở Công Thương trình UBND tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp, giải quyết các thủ tục triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và dự án sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang là cần thiết và có cơ sở pháp lý.

2. Dự thảo Quy chế

2.1. Điểm c khoản 2 Điều 3 (Nguyên tắc và phương thức phối hợp) quy định: “Cơ quan chủ trì giải quyết các công việc liên quan đến quản lý cụm công nghiệp (trừ Sở Công Thương), sau khi hoàn thành gửi Sở Công Thương 01 (một)

¹ Khoản 1 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định: 1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

bộ hồ sơ công việc để tổng hợp, theo dõi phục vụ công tác quản lý nhà nước về cụm công nghiệp”.

Đề nghị bổ sung cụm từ “trừ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước” vào cuối điểm này, để bảo đảm phù hợp với pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

2.2. Điều 16 (Trách nhiệm thi hành)

- **Điểm c khoản 1** quy định: “Sở Công thương: ...c) **Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất UBND tỉnh thỏa thuận với Bộ Công Thương** đầu tư cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo hình thức đối tác công tư.

- **Điểm c khoản 3** quy định: “Sở Kế hoạch và Đầu tư: ...c) **Phối hợp Sở Công Thương tham mưu UBND tỉnh đề xuất với Bộ Công Thương** đầu tư cụm công nghiệp theo đối tác công tư trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo hình thức đối tác công tư”.

Điểm c khoản 1 quy định “đề xuất UBND tỉnh thỏa thuận với Bộ Công thương”, nhưng điểm c khoản 3 quy định “tham mưu UBND tỉnh đề xuất với Bộ Công Thương” là chưa thống nhất; ngoài ra, các quy định trên chưa rõ ràng cơ quan nào (Sở Công thương hay Sở Kế hoạch và Đầu tư) là cơ quan chủ trì, đề nghị chỉnh sửa.

III. KẾT LUẬN

1. Đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp thu ý kiến thẩm định nêu tại Mục II Báo cáo thẩm định này; đồng thời rà soát lại toàn bộ nội dung dự thảo văn bản để chỉnh sửa, hoàn chỉnh dự thảo văn bản cho phù hợp với pháp luật hiện hành.

2. Sau khi hoàn chỉnh theo khoản 1 Mục III Báo cáo này, dự thảo văn bản đủ điều kiện trình UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (lần 2)/.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc STP;
- Sở Công thương;
- Trang TTĐT STP (đăng tải);
- Lưu: VT, XDKTTHPL&PBGDPL.(Lan.06b)

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thuộc